

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 198 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Ngoại khoa- chuyên khoa Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình, Phẫu thuật cột sống”

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính Phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Ngoại khoa của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Ngoại khoa- chuyên khoa Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình, Phẫu thuật cột sống”, gồm 131 quy trình kỹ thuật.

**Điều 2.** Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Ngoại khoa- chuyên khoa Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình, Phẫu thuật cột sống” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Ngoại khoa- chuyên khoa Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình, Phẫu thuật cột sống, phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thứ trưởng BYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Cổng thông tin điện tử BYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu: VT, KCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Xuyên**

**DANH MỤC HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT**  
**CHUYÊN NGÀNH NGOẠI KHOA-**  
**CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT CHẨN THƯƠNG CHỈNH HÌNH,**  
**PHẪU THUẬT CỘT SỐNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 198 ngày 16 tháng 01 năm 2014  
 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

STT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
<b>I- PHẪU THUẬT CHẨN THƯƠNG CHỈNH HÌNH 1</b>	
1	Cố định nẹp vít gãy thân xương cánh tay người lớn
2	Cắt cụt cánh tay
3	Tháo khớp khuỷu
4	Phẫu thuật gãy lồi cầu ngoài xương cánh tay
5	Phẫu thuật găm kim Kirschner trong gãy Pouteau Colles
6	Phẫu thuật gãy mỏm trên rồng rọc xương cánh tay
7	Cố định nẹp vít gãy hai xương cẳng tay
8	Cố định đinh nội tuy gãy hai xương cẳng tay
9	Cố định đinh nội tuy gãy một xương cẳng tay
10	Chuyển ngón có cuồng mạch nuôi
11	Phẫu thuật cấp cứu bàn tay tốn thương gân gấp, gân duỗi vùng 4, 5
12	Phẫu thuật điều trị vẹo cổ
13	Phẫu thuật kết hợp xương đòn
14	Phẫu thuật trật khớp cùng vai – đòn
15	Thay khớp vai
16	Phẫu thuật điều trị xương bả vai nhô cao
17	Phẫu thuật điều trị gãy xương cánh tay tốn thương mạch – thần kinh
18	Cố định nẹp vít gãy thân xương cánh tay
19	Nắn găm kim Kirschner trong gãy Pouteau – Colles (P – C)
20	Cố định Kirschner trong gãy đầu trên xương cánh tay
21	Phẫu thuật giải phóng chèn ép thần kinh giữa trong hội chứng ống cổ tay
22	Phẫu thuật điều trị can lệch đầu dưới xương quay
23	Phẫu thuật bàn tay cấp cứu có tốn thương phức tạp
24	Cắt dị tật dính ngón băng và dưới 2 ngón tay
25	Kỹ thuật găm kim Kirschner điều trị gãy đốt bàn nhiều đốt bàn
26	Phẫu thuật viêm tủy bàn tay, kể cả viêm bao hoạt dịch
27	Phẫu thuật điều trị gãy xương đốt ngón tay băng kim Kirschner hoặc nẹp vít
28	Phẫu thuật điều trị ngón tay cò súng

29	Phẫu thuật gãy cò xương đùi bằng vít xop hoặc nẹp DHS
30	Phẫu thuật thay khớp háng bán phần và toàn bộ
31	Phẫu thuật gãy đầu dưới xương đùi bằng nẹp DCS
32	Phẫu thuật điều trị trật khớp háng bẩm sinh
33	Phẫu thuật kết hợp xương điều trị gãy ổ cồi phức tạp

## II- PHẪU THUẬT CHÂN THƯƠNG CHỈNH HÌNH 2

34	Phẫu thuật làm cứng khớp gối
35	Điều trị can lêch có kết hợp xương
36	Phẫu thuật gãy trật khớp cổ chân
37	Khâu nối thần kinh ngoại vi
38	Gỡ dính thần kinh ngoại biên
39	Cắt lọc tổ chức hoại tử
40	Ghép da dày toàn bộ
41	Đục nạo xương viêm và chuyển tổ chức che xương
42	Ghép xương trong măt đoạn xương
43	Phẫu thuật đóng đinh xương đùi dưới C.Arm
44	Cắt cụt dưới mău chuyển xương đùi
45	Phẫu thuật viêm xương đùi
46	Cố định ngoài điều trị gãy hở xương đùi
47	Néo ép hoặc buộc vòng chỉ thép xương bánh chè
48	Tháo khớp gối
49	Chọc hút máu tụ khớp gối
50	Đóng đinh mở xương chày
51	Nẹp vít than xương chày
52	Phẫu thuật chỉnh hình bàn chân khoèo
53	Tạo hình các vạt da che phủ vạt trượt, xoay
54	Điều trị khớp giả, khuyết hổng thân xương dài bằng kết hợp xương bên trong, ghép xương nhân tạo và tủy xương tự thân
55	Kết hợp xương chày bằng đinh có chốt không mở ổ gãy
56	Tháo bỏ các ngón chân
57	Tháo bỏ đốt bàn chân
58	Chích rạch ổ áp xe
59	Phẫu thuật giải ép khoang trong hội chứng chèn ép khoang cẳng chân
60	Phẫu thuật giải ép khoang trong hội chứng chèn ép khoang cẳng tay
61	Cắt u tế bào khổng lồ, ghép xương tự thân
62	Phẫu thuật cắt u xương sụn
63	Phẫu thuật cắt u xơ chi trên hoặc chi dưới
64	Phẫu thuật lấy u xương dạng xương (Osteoid Osteoma)
65	Cắt u nang tiêu xương (Bone Cyst), ghép xương
66	Phẫu thuật giải ép khoang trong hội chứng chèn ép khoang bàn tay
67	Phẫu thuật giải ép khoang trong hội chứng chèn ép khoang bàn chân

68	Kết hợp xương nẹp vít gãy đầu dưới xương chày
69	Phẫu thuật chuyển gân điều trị liệt thần kinh mác chung
70	Phẫu thuật điều trị chân chữ O
71	Phẫu thuật điều trị chân chữ X
72	Phẫu thuật điều trị co gân Achille
73	Phẫu thuật điều trị khớp giả xương chày
74	Phẫu thuật điều trị khớp giả xương chày bẩm sinh có ghép xương
75	Phẫu thuật tạo hình hay thay dây chằng chéo trước khớp gối (mở mở)
76	Cắt cụt cẳng chân
77	Cô định ngoài điều trị gãy hở xương cẳng chân
78	Gãy xương sên
79	Kết hợp xương điều trị gãy xương bàn chân, ngón chân
80	Phẫu thuật điều trị gãy mắt cá chân
81	Phẫu thuật nối gân Achille
82	Tháo nửa bàn chân trước
83	Kết hợp xương đinh nẹp một khối hay nẹp vít điều trị gãy liên mấu chuyển hoặc dưới mấu chuyển xương đùi
84	Kết hợp xương đùi bằng nẹp vít
85	Kết hợp xương trong gãy mâm chày
86	Phẫu thuật cắt cụt đùi
87	Phẫu thuật gãy ổ cổi
88	Phẫu thuật thay khớp gối toàn bộ
89	Phẫu thuật điều trị khuyết hổng phần mềm vùng gót, cổ chân bằng vật da cân hiển ngoài cuồng ngoại vi
90	Phẫu thuật ghép da mỏng
91	Vật cân da gan chân trong
92	Phẫu thuật điều trị khuyết hổng phần mềm 1/3 trên cẳng chân bằng vật cơ bụng chân trong
93	Vật liên cốt sau

### III. PHẪU THUẬT CỘT SỐNG

94	Phẫu thuật cố định cột sống thắt lưng bằng vít qua cuồng cung
95	Phẫu thuật giải phóng chèn ép thần kinh trong chấn thương CSTL
96	Phẫu thuật cố định CS và hàn xương liên thân đốt sống qua lỗ liên hợp
97	Phẫu thuật cố định cột sống và hàn xương liên thân đốt đường sau
98	Phẫu thuật kết hợp xương, ghép xương trong trượt đốt sống L4L5, L5S1
99	Phẫu thuật tạo hình ngực lõm
100	Phẫu thuật cố định cột sống bằng phương pháp Luque
101	Mở rộng lỗ liên hợp giải phóng chèn ép rễ thần kinh
102	Lấy bỏ đốt sống ngực kèm ghép xương
103	Cố định cột sống ngực bằng hệ thống móc cung sau
104	Phẫu thuật chỉnh vẹo cột sống ngực qua đường sau

105	Tạo hình lồng ngực (cắt các xương sườn ở mặt lồi trong vẹo cột sống để chỉnh hình lồng ngực)
106	Phẫu thuật nội soi lấy đĩa đệm đường trước
107	Lấy thoát vị bằng hệ thống ống nong
108	Lấy đĩa đệm đường sau qua đường cắt xương sườn
109	Cố định cột sống thắt lưng ghép xương liên thân đốt đường trước
110	Phẫu thuật lấy đĩa đệm cột sống cổ đường trước, ghép xương và cố định
111	Cố định cột sống vào cánh chậu
112	Phẫu thuật buộc vòng cung sau Gallie
113	Ghép xương trong chấn thương cột sống cổ
114	Hàn chàm cổ và ghép xương
115	Vít khói bên C1-Vít qua cuống C2
116	Phẫu thuật cắt cung sau cột sống cổ (Laminectomy)
117	Tạo hình cung sau CS cổ trong điều trị hẹp ống sống cổ đa tầng mắc phải
118	Phẫu thuật lấy u tuy cổ cao
119	Phẫu thuật nội soi chỉnh vẹo cột sống đường trước và hàn khớp
120	Phẫu thuật nội soi điều trị thoát vị đĩa đệm
121	Phẫu thuật thoát vị đĩa đệm hai tầng
122	Cắt bỏ dây chằng vàng
123	Mở cung sau cột sống ngực
124	Phẫu thuật cố định cột sống bằng khung kim loại
125	Phẫu thuật điều trị rò dịch não tủy
126	Phẫu thuật kết hợp xương cột sống ngực
127	Phẫu thuật kết hợp xương cột sống thắt lưng
128	Cắt bắn sống trong điều trị hẹp ống sống thắt lưng
129	Bơm Cement qua da vào thân đốt sống
130	Ghép xương phía sau trong phẫu thuật chấn thương cột sống thắt lưng
131	Lấy bỏ thân đốt sống ngực và ghép xương đường trước

(Tổng số 131 quy trình kỹ thuật)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THÚ TRƯỞNG**

